

QUI TRÌNH TRỒNG BÍ ĐAO CHANH F1

1. Thời vụ : Trồng quanh năm, nhưng thích hợp nhất là vụ Đông xuân (tháng 11 – tháng 12 dương lịch)
2. Thời gian thu hoạch :
 - Bắt đầu thu hoạch khoảng 50 – 60 ngày sau khi trồng
 - Thời gian thu hoạch dài, nếu chăm sóc tốt có thể thu hoạch trên 2 tháng
3. Kỹ thuật canh tác
 - Khoảng cách – mật độ :
 - ❖ Trồng cắm chà : khoảng cách cây – cây 0.4m, liếp rộng 2,4m, hàng đôi. Mật độ trồng khoảng 1,600 cây / 1,000 m²
 - ❖ Trồng bờ đất : khoảng cách cây – cây 0.4m, liếp rộng 5- 6m, hàng đôi. Mật độ trồng khoảng 800 cây / 1,000 m²
 - Khi dây bí bò khoảng 1m tiến hành bấm ngọn
 - Bón phân : Trồng cắm chà: cho 1,000 m² cần phân hữu cơ 2 – 3 tấn, lân 40kg, NPK(20-20-15) 50kg, Kali 20kg, Ure 20kg (Nếu trồng bờ đất, thì lượng phân giảm 50%)

Cách bón:

- ❖ Bón lót (theo hốc): 2 – 3 tấn phân hữu cơ + 40kg lân + 10kg NPK (20-20-15) + 5kg Kali. Cần lấp đất sau khi bón phân
- ❖ Thúc lần 1 : 10 – 15 ngày sau khi gieo: 15kg ure, rải xung quanh gốc và cách gốc 20cm, cần lấp phân
- ❖ Lần 2 : 30 ngày sau khi gieo: 20kg NPK(20-20-15) + 7kg Kali
- ❖ Sau đó cứ 10 ngày bón 1 lần 4kg NPK(20-20-15) + 1.6 kg Kali + 0.8kg Ure (Khoảng 5 lần bón)
- Phòng trừ sâu bệnh:
Sâu bệnh trên bí đao tương đối ít nhưng vẫn phải chú ý phun định kì 7-10 ngày/1 lần.

A/ Sâu:

- Bọ trĩ: thường tập trung ngọn, chích hút nhựa cây làm trùn ngọn , cây không phát triển được. Đây là môi giới truyền bệnh virus, làm dây bí tiêm ngọn, không phát triển và không có khả năng cho ra trái.
Phòng trừ: confidor, regent, lannate... phun theo nồng độ chỉ dẫn của chai, phun vào lúc sáng sớm hoặc chiều mát, phun tập trung vào ngọn, phun đều cả cây.
- Rầy xanh, rầy mềm, bọ xít: chích hút lá, lá xoắn cây kém phát triển.
Phòng trừ: dùng cidi M50, supracide, confidor... phun kỹ mặt dưới lá.
- Sâu vẽ bùa (Dòi đục lá) : Đục lòn trong phiến lá, ăn phần diệp lục tố, tạo những đường ngoằn ngoèo trên phiến lá, khi phá hoại nặng làm lá bị khô cháy, làm giảm năng suất trái. Dùng Regent, Ofunack, Lannate.....
- Sâu xanh: có thể dùng polytrin, sumianpha, decis, sherpa...

Chú ý : Nên thay đổi gốc thuốc giữa các lần phun để tránh sâu kháng thuốc.

B/ Bệnh:

- Chết cây con: xuất hiện giai đoạn cây con, phần thân gần mặt đất thối nhũn, cây đổ ngã. Dùng Rovral, Aliette...

Giai đoạn cây con không nên tưới quá ẩm ngừa bệnh phát sinh.

- Chạy dây, ngủ ngày: cây bị mất nước héo từ đọt đến thân, đôi khi bị nứt héo từng nhánh.

Dùng Aliette, Ridomil, Rovral, Appencarb...

- Đốm phấn, sương mai: lúc đầu vết bệnh vàng nhạt sau chuyển nâu.

Dùng Ridomil, Mancozed...

- Đốm nâu: bệnh xuất hiện nhiều vào mùa mưa, khi nhiệt độ và ẩm độ không khí cao. Triệu chứng đầu tiên xuất hiện những đốm tròn nhỏ màu nâu, lớn dần chuyển sang nâu nhạt.

Dùng Daconyl, dithane M45...

Chú ý : Khi sử dụng thuốc hoá học trừ sâu bệnh cần đọc kỹ hướng dẫn sử dụng được in trên nhãn thuốc.